

THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI XÃ HỘI ĐỐI VỚI NGƯỜI CÓ CÔNG

ThS. HOÀNG CÔNG THÁI

Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội

Chính sách ưu đãi xã hội (CSƯĐXH) đối với thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, người có công với cách mạng (sau đây gọi chung là người có công) là những quy định chung của nhà nước về việc ghi nhận công lao đóng góp, sự hy sinh cao cả của người có công, tạo mọi điều kiện, khả năng góp phần ổn định và nâng cao đời sống vật chất, văn hoá tinh thần đối với người có công. CSƯĐXH đối với người có công được thể chế hoá lần đầu tiên trong Sắc lệnh số 20/SL ngày 16-02-1947 quy định chế độ lương hưu thương tật đối với thương binh, tiền tuất đối với gia đình tử sĩ. Từ đó đến nay, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật về chính sách và việc thực hiện CSƯĐXH đối với người có công, tiêu biểu là: Pháp lệnh ưu đãi người hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng ngày 29-8-1994 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (sau đây gọi là *Pháp lệnh ưu đãi người có công*); Nghị định số 28/CP ngày 29-4-1995 của Chính phủ về chính sách đối với người có công với cách mạng; Pháp lệnh ngày 14-02-2000 của Ủy ban thường vụ Quốc hội sửa đổi Điều 21 của Pháp lệnh ưu đãi người hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người

hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng; Chỉ thị số 08-CT/TW ngày 01-3-2002 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thương binh, liệt sĩ, người có công với cách mạng và phong trào đền ơn đáp nghĩa trong giai đoạn mới; Nghị định số 210/2004-NĐ-CP ngày 20-12-2004 của Chính phủ quy định chế độ trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng...

Nội dung cơ bản của CSƯĐXH đối với người có công, gồm: ưu đãi về trợ cấp (trợ cấp ưu đãi một lần, trợ cấp tuất liệt sĩ, trợ cấp thương tật, bệnh tật cho thương binh, trợ cấp nuôi dưỡng hàng tháng ...); ưu đãi về kinh tế - xã hội (ưu đãi về y tế, giáo dục, đào tạo, lao động việc làm, tín dụng, nhà ở, đất ở...); chính sách hỗ trợ qua vận động toàn dân thực hiện phong trào chăm sóc người có công với 5 chương trình: xây dựng nhà tình nghĩa, trao sổ tiết kiệm tình nghĩa; chăm sóc thương binh, bệnh binh nặng, bố mẹ liệt sĩ cô đơn, con liệt sĩ mồ côi; phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng; xây dựng, cải tạo các công trình ghi công, mộ, nghĩa trang liệt sĩ; quỹ đền ơn đáp nghĩa... Hiện nay, cả nước ta có trên 8 triệu người thuộc diện được hưởng chế độ CSƯĐXH đối với người có công (chiếm tỉ lệ 10% dân số cả nước); trong

đó, có trên 2 triệu người là thân nhân của người có công mất trước năm 1995. Một số chế độ chính sách cụ thể cho người có công đã được giải quyết trong thời gian qua như sau:

- Chi trả trợ cấp ưu đãi cho người có công: trong số 8 triệu người thuộc diện được hưởng CSƯĐXH, có trên 4 triệu người hưởng chế độ trợ cấp ưu đãi kháng chiến; trong đó có gần 1,5 triệu người có công đang hưởng trợ cấp thường xuyên hàng tháng. Số tiền trợ cấp thường xuyên hàng tháng của các đối tượng chính sách luôn luôn được điều chỉnh cho phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội cụ thể. Nguồn kinh phí đảm bảo chi trả trợ cấp ưu đãi thường xuyên mỗi năm hàng ngàn tỉ đồng, luôn luôn được điều chỉnh phù hợp với nguồn tài chính quốc gia, tình hình phát triển kinh tế - xã hội từng thời kỳ. Năm 2005, triển khai chế độ trợ cấp ưu đãi người có công theo chế độ mới cho 1,4 triệu người có công hưởng trợ cấp thường xuyên với mức kinh phí 5.832 tỉ đồng.

- Thực hiện chế độ bảo hiểm y tế cho 1.104.000 người với mức kinh phí 121 tỉ đồng/năm; hỗ trợ người có công, con em của người có công theo học ở các nhà trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân mỗi năm xấp xỉ 100 tỉ đồng; hỗ trợ người hoạt động cách mạng trước năm 1945 cải thiện nhà ở với kinh phí gần 800 tỉ đồng; tặng, cấp 178.000 căn nhà tình nghĩa với mức kinh phí hàng ngàn tỉ đồng cho Bà mẹ Việt Nam anh hùng, thương binh, bệnh binh nặng, gia đình liệt sĩ. Hàng chục ngàn gia đình có công được hưởng chế độ ưu đãi khi mua nhà thuộc sở hữu nhà nước hoặc cấp đất ở ổn định; đã huy động gần 300 tỉ đồng từ nguồn vốn quốc gia giải quyết việc làm cho những người có công với cách mạng vay với chế độ ưu

đãi để sản xuất - kinh doanh; cấp kinh phí xây mộ, nghĩa trang liệt sĩ. Riêng kinh phí phân bổ xây mộ, nghĩa trang liệt sĩ cho 64 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương năm 2005 là 89,7 tỉ đồng.

- Cùng với việc ban hành nhiều chế độ, chính sách cho những người có công, Đảng và Nhà nước ta đã vận động toàn dân, toàn quân chăm lo đời sống vật chất, tinh thần đối với thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ và người có công với cách mạng... Chính vì vậy, đã tạo nên một phong trào đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc người có công sâu rộng trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân. Đến nay, đã có 7.800 xã, phường, thị trấn (85%) đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn làm tốt công tác thực hiện CSƯĐXH đối với người có công. Quỹ đền ơn đáp nghĩa được thành lập trong cả nước mỗi năm huy động được hàng trăm tỉ đồng (riêng Quỹ đền ơn đáp nghĩa trung ương đạt 5,5 đến 6 tỉ đồng). 100% Bà mẹ Việt Nam anh hùng được phụng dưỡng; tất cả bố mẹ liệt sĩ già yếu, cô đơn, con liệt sĩ mồ côi đều được quan tâm chăm sóc chu đáo.

CSƯĐXH đối với người có công của Đảng và Nhà nước ta trong nhiều năm qua đã đi vào cuộc sống, có vai trò, ý nghĩa rất to lớn. Về bản chất, nó là chính sách đền ơn đáp nghĩa của cộng đồng, là sự phản ánh trách nhiệm của Đảng, Nhà nước và cộng đồng trong việc chăm lo về mọi mặt đời sống tinh thần và vật chất đối với những người có nhiều công lao với dân, với nước trong công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ đất nước qua mọi thời kỳ. Đó là sự thể hiện truyền thống đạo lý "Uống nước nhớ nguồn", "Ăn quả nhớ kẻ trồng cây" của dân tộc ta. Trên thực tế, chế độ trợ cấp ưu đãi xã hội cho người có công được điều chỉnh thường xuyên, phù hợp với

tình hình kinh tế - xã hội cụ thể của đất nước đã giúp cho các đối tượng chính sách ổn định và từng bước cải thiện, nâng cao đời sống. Đối với nhiều đối tượng ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa, đây là nguồn trợ giúp cơ bản về đời sống. Chính sách này đã thực sự góp phần quan trọng trong việc thực hiện chính sách hậu phương quân đội, giữ vững ổn định chính trị xã hội của đất nước, tăng thêm niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ ta, tạo nên một nét đẹp mới trong đời sống văn hoá xã hội.

Tuy nhiên, nhìn lại CSƯĐXH đối với người có công với cách mạng, đặc biệt là việc tổ chức thực hiện những chế độ chính sách này trong đời sống xã hội thời gian qua còn bộc lộ một số hạn chế, cần phải khắc phục. Đó là:

Ở một số tỉnh (Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tây, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Quảng Nam), việc giải quyết xác nhận những người có công với cách mạng qua 3 thời kỳ chậm, thời gian còn kéo dài, số lượng tồn đọng lớn. Việc giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi một lần cho thân nhân người có công mất trước năm 1995 ở nhiều địa phương còn chậm, thiếu đồng bộ. Một số địa phương còn để xảy ra những hành vi tiêu cực, tham nhũng, vi phạm chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước. Việc xác nhận, giải quyết chế độ cho người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hoá học triển khai còn chậm, hiệu quả thấp, gây thắc mắc trong dư luận xã hội. Công tác xác nhận người hưởng chính sách như thương binh đối với thanh niên xung phong của một số cơ quan, đơn vị làm chưa tốt, còn để xảy ra tình trạng gian lận hoặc người không đủ tiêu chuẩn, điều kiện vẫn được công nhận để hưởng chế độ ưu đãi của nhà nước, gây nên dư luận

xấu trong xã hội.

- Phong trào chăm sóc thương binh, gia đình liệt sĩ, người có công với cách mạng ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương phát triển chưa đều. Đời sống của một bộ phận thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ còn khó khăn, chưa được quan tâm đúng mức về các mặt giáo dục, đào tạo nghề và bố trí việc làm. Một số trung tâm điều dưỡng thương bệnh binh và người có công có nhu cầu đầu tư, nâng cấp trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn, nâng cao đời sống thương, bệnh binh nhưng chưa được quan tâm thoả đáng. Nguồn kinh phí cấp cho công tác quản lý mộ, nghĩa trang liệt sĩ, việc báo tin phân mộ liệt sĩ còn thấp.

Để khắc phục những mặt hạn chế, bất cập về chế độ, chính sách và thực hiện chế độ CSƯĐXH đối với người có công trong thời gian tới, cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Thứ nhất, cần hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt là *Pháp lệnh ưu đãi người có công* (sửa đổi) cho phù hợp với tình hình thực tiễn đời sống xã hội, điều kiện kinh tế của đất nước.

Hiện nay, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội *Pháp lệnh ưu đãi người có công* (sửa đổi). Ở góc độ QLNN, *Pháp lệnh ưu đãi người có công* (sửa đổi) đã thể chế hoá những chủ trương, đường lối đổi mới của Đảng trong CSƯĐXH đối với những người có công với cách mạng; biến chỉ thị, nghị quyết của Đảng trở thành hiện thực trong đời sống xã hội. Cụ thể:

- Pháp lệnh sửa đổi đã nêu những điều kiện, tiêu chuẩn xác nhận người có công với cách mạng cụ thể, khoa học hơn.

- Pháp lệnh sửa đổi đảm bảo tính

khách quan, khoa học, hợp lý, phù hợp với tình hình thực tiễn đời sống. Điều này thể hiện ở một số mặt sau:

+ Pháp điển hoá các quy phạm pháp luật về ưu đãi xã hội đối với người có công.

+ Chế độ trợ cấp cho các đối tượng hưởng CSUĐXH phù hợp với thực tiễn đời sống; chế độ trợ cấp ưu đãi hàng tháng đảm bảo tương ứng với mức sống trung bình của toàn xã hội.

+ Chế độ ưu đãi về kinh tế - xã hội cho các đối tượng hưởng CSUĐXH phù hợp với tăng trưởng kinh tế, tiến bộ và công bằng xã hội.

- Công tác QLNN trong lĩnh vực thực hiện chính sách ưu đãi xã hội đối với người có công được quy định trong *Pháp lệnh* sửa đổi phù hợp với tiến trình CCHC chung của cả nước. Việc xử lý vi phạm, xử lý người có công với cách mạng đang hưởng chế độ ưu đãi mà phạm tội rõ ràng, rành mạch, hiệu quả hơn.

Trong thời gian tới, sau khi *Pháp lệnh ưu đãi người có công* (sửa đổi) có hiệu lực, cần khẩn trương ban hành nghị định hướng dẫn thi hành *Pháp lệnh* này.

Thứ hai, tiếp tục cải cách chế độ trợ cấp ưu đãi người có công. Trong công việc này cần quán triệt nguyên tắc là cải cách chế độ trợ cấp phải gắn với CCHC và phải được tiến hành từng bước, đồng bộ với việc đổi mới cơ chế quản lý tài chính, tách dần chính sách tiền lương với chính sách bảo hiểm xã hội và trợ cấp ưu đãi người có công. Trợ cấp ưu đãi phải góp phần nâng cao mức sống đối với người có công, khắc phục bất hợp lý trong quan hệ giữa các mức trợ cấp. Điều chỉnh trợ cấp ưu đãi người có công bảo đảm tương ứng với mức sống trung bình của xã hội. Nội dung cải cách bao gồm:

bổ sung chế độ mai táng phí cho người có công hưởng trợ cấp hàng tháng mà không hưởng chế độ bảo hiểm xã hội; thực hiện trợ cấp một lần đối với người được tặng thưởng Huân chương, Huy chương kháng chiến.

Thứ ba, phải khẩn trương hoàn thành công tác xác nhận người có công qua ba thời kỳ cách mạng còn tồn đọng. Trong công tác này, cần đảm bảo tính chính xác, khách quan, dân chủ, công bằng, không bỏ sót, để lọt những người đã hi sinh hoặc có công lao trong sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc mà chưa được tôn vinh và hưởng những chế độ, CSUĐXH theo quy định của Nhà nước.

Thứ tư, hoàn thành cơ bản công tác tôn tạo mộ, nghĩa trang liệt sĩ. Cần tiếp tục tập trung tìm kiếm, quy tập số mộ liệt sĩ là quân nhân tình nguyện Việt Nam hi sinh trên đất bạn Lào, Căm-pu-chia về yên nghỉ trong lòng đất nước.

Thứ năm, hoàn thành công tác chi trả trợ cấp ưu đãi một lần cho các đối tượng người có công như thân nhân người có công với cách mạng đã chết trước năm 1995; thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến, nay ốm đau, bệnh tật, mất hoặc suy giảm khả năng lao động; người có công giúp đỡ cách mạng được khen tặng Huân chương, Huy chương kháng chiến.

Riêng đối tượng người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hoá học cần phải xác nhận và giải quyết chế độ xong vào năm 2007.

Thứ sáu, tiếp tục đẩy mạnh phong trào "Đền ơn đáp nghĩa", động viên toàn dân chăm sóc người có công với cách mạng phát triển sâu rộng, mạnh mẽ □